

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 5 HĐND huyện Krông Nô khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026. UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 trên địa bàn huyện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ NĂM 2022

I. Kết quả thực hiện.

1. Công tác quản lý điều hành và tổ chức thực hiện kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện tích cực, tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết của tỉnh, Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện ủy và Hội đồng Nhân dân huyện về nhiệm vụ năm 2022, kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư triển khai thực hiện ngay từ đầu năm kế hoạch¹. Hàng tháng đều tổ chức các cuộc họp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư, thi công và giải ngân kế hoạch vốn. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện thường xuyên kiểm tra, đơn đốc, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án lớn,... để đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình xây dựng theo thiết kế, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh trong quá trình thi công, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư, nhà thầu triển khai các dự án, công trình được thuận lợi nhất.

¹ Công văn số 2830/UBND-TCKH ngày 22/12/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc thực hiện và tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách năm 2022; Công văn số 405/UBND-TCKH ngày 14/3/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; 455/UBND-TCKH ngày 18/3/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn; Công văn số 669/UBND-TCKH ngày 18/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022; Công văn số 674/UBND-TCKH ngày 19/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đơn đốc quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ ngân sách và quyết toán dự án hoàn thành; Công văn số 1633/UBND-TCKH ngày 23/8/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; Công văn số 1642/UBND-TCKH ngày 23/8/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc chấn chỉnh trong công tác lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành; Công văn số 1925/UBND-TCKH ngày 03/10/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đơn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và các nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2022; Công văn số 2160/UBND-TCKH ngày 07/11/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đơn đốc lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành;

- Bố trí kế hoạch vốn tập trung theo quy định của Luật đầu tư công; Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án, dự kiến cần phải hoàn thành năm 2022, sau đó nếu còn vốn mới bố trí cho các dự án mới, các dự án mới phải là các dự án thực sự cấp thiết. Việc phân bổ các nguồn vốn giao đầu năm, bổ sung trong năm được triển khai kịp thời để các chủ đầu tư tranh thủ mùa khô, sớm triển khai thực hiện².

- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng thường xuyên được tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm thực hiện đúng quy trình, trình tự, công khai, minh bạch, đúng chế độ chính sách của Nhà nước.

2. Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Đến 10/11/2022 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 115 hồ sơ quyết toán công trình với tổng giá trị quyết toán là 153.161 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của Chủ đầu tư là 273 triệu đồng, tỷ lệ giảm 0,18% giá trị đề nghị quyết toán. Hiện còn 24 hồ sơ chưa được phê duyệt quyết toán, trong đó, tổng số hồ sơ các chủ đầu tư đã gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán là 10 công trình đang trong thời gian thẩm định (đa số hồ sơ các đơn vị nộp về phòng vào cuối tháng 10 và đầu tháng 11 năm 2022); số công trình đến hạn và quá hạn quyết toán nhưng các chủ đầu tư chưa nộp hồ sơ quyết toán là 14 công trình. Để làm cơ sở xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ và UBND tỉnh, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn tất hồ sơ quyết toán.

(Chi tiết có phụ lục 01, 01a kèm theo).

3. Kế hoạch vốn đầu tư và tiến độ giải ngân

3.1. Kế hoạch vốn và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2022 là 142.535 triệu đồng³ (đã trừ số bổ sung về cho các xã từ nguồn thu tiền bán đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã), giải ngân đến ngày 10/11/2022 được là **93.095** triệu đồng đạt 65,31% KH vốn. Ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/01/2023 được 142.535/142.535 triệu đồng đạt 100%. Cụ thể như sau:

² Quyết định số 5179/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 (64.908 triệu đồng); Quyết định số 1010/QĐ-UBND 28/3/2022 UBND huyện Krông Nô về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 (80,105 triệu đồng); Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Nam Xuân năm 2022 (614,644 triệu đồng); Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Krông Nô phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Nam N'Đir năm 2022, Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 (1.364,344 triệu đồng); Quyết định số 1801/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp huyện năm 2021 và nguồn tiết kiệm chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề của ngân sách cấp huyện năm 2022 (đợt 1); Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp huyện năm 2021 và nguồn tiết kiệm chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề của ngân sách cấp huyện năm 2022 (đợt 2); Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022;

³ Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2022 số bổ sung về cho các xã từ nguồn bán đất trên địa bàn xã là **21.070** triệu đồng

- Nguồn vốn tỉnh quản lý và phân bổ với kế hoạch vốn là **61.453** triệu đồng, gồm các nguồn vốn: vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương, vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách TW. Thực hiện giải ngân đến ngày 10/11/2022 là **44.566** triệu đồng, đạt 72,52 %KH vốn. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **61.453** triệu đồng, đạt 100%KH vốn.

- Nguồn vốn huyện quản lý và phân bổ kế hoạch vốn là **55.870** triệu đồng; Thực hiện giải ngân đến ngày 10/11/2022 là **35.554** triệu đồng, đạt 63,64% KH vốn. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **55.870** triệu đồng, đạt 100%KH vốn. Trong đó:

+ Nguồn vốn tỉnh phân cấp hằng năm theo điểm số phân bổ kế hoạch vốn là **14.418** triệu đồng, thực hiện giải ngân đến hết ngày 10/11/2022 là **13.700** triệu đồng, đạt 95,02% KH vốn. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **14.418** triệu đồng, đạt 100%KH vốn.

+ Nguồn vốn cân đối ngân sách cấp huyện (nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên): Kế hoạch vốn là **41.452** triệu đồng; lũy kế giải ngân đến ngày 10/11/2022 là **21.854** triệu đồng, đạt 52,72% kế hoạch vốn. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **41.452** triệu đồng, đạt 100%KH vốn.

- Nguồn vốn ngân sách xã năm 2022 với kế hoạch vốn là **25.212** triệu đồng; giải ngân đến 10/11/2022 là **12.976** triệu đồng đạt 51,47% kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **25.212** triệu đồng, đạt 100%KH vốn.

(Chi tiết theo phụ lục số 02 đính kèm).

3.2. Kế hoạch vốn và tiến độ giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Vốn đầu tư phát với tổng kế hoạch vốn là **60.466 triệu đồng** (bao gồm vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách xã và vốn khác), hiện nay mới đang triển khai các thủ tục đầu tư, ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/01/2023 được **51.122/60.466 triệu đồng** đạt 84,5%.

- Vốn sự nghiệp với tổng kế hoạch vốn là **16.482 triệu đồng** (bao gồm vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách xã và vốn khác), đến ngày 10/11/2022 giải ngân được **197,7/16.482 triệu đồng** 1,19%, ước thực hiện đến hết 31/01/2023 giải ngân được **11.451/16.482 triệu đồng** đạt 69,47%.

(Chi tiết theo phụ lục số 04, 05 đính kèm)

3.3. Kế hoạch vốn và tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư:

Nguồn vốn sự nghiệp ngân sách huyện năm 2022 (bao gồm sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp giáo dục) với dự toán đã được giao trong năm 2022 là **20.368 triệu đồng**; giải ngân đến 10/11/2022 là **14.467 triệu đồng** đạt 71% dự toán. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **20.368 triệu đồng**, đạt 100%KH vốn. Cụ thể như sau:

- Vốn sự nghiệp kinh tế với dự toán được giao là **11.758 triệu đồng**; giải ngân đến 10/11/2022 là **9.532 triệu đồng** đạt 81% kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được **11.758 triệu đồng**, đạt 100% KH vốn.

- Vốn sự nghiệp giáo dục với dự toán được giao là 8.610 triệu đồng; giải ngân đến 10/11/2022 là 4.934 triệu đồng đạt 57% kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/01/2023 giải ngân được 8.610 triệu đồng, đạt 100% KH vốn.

(Chi tiết có phụ lục 03 kèm theo)

Trong 10 tháng đầu năm, kết quả giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển chỉ đạt 65.31% kế hoạch vốn, nguồn vốn sự nghiệp đạt 71%. Tuy nhiên, vẫn còn một số dự án chưa thực hiện giải ngân là do điều chỉnh chủ trương đầu tư, công tác triển khai lập thủ tục hồ sơ đầu tư chậm như: San lấp mặt bằng các khu vực khai thác quỹ đất (khu vực cánh đồng La Trao); các công trình mới cho chủ trương đầu tư như công trình: Trụ sở HĐND&UBND huyện Krông Nô, hạng mục: Cải tạo trụ sở làm việc và các hạng mục phụ trợ; Trung tâm chính trị huyện; Trường TH Nguyễn Văn Trỗi; Trường TH Kim Đồng. Các công trình giải ngân đạt thấp như: Kênh nội đồng cánh đồng xã Đăk Drô; Trường MN Vàng Anh, xã Nam Xuân; Trường TH Hoàng Diệu xã Nam Đà; Trường THCS Năm Nung.

Để giải ngân hết kế hoạch vốn theo quy định, UBND huyện đã thực hiện rà soát và điều chỉnh kế hoạch vốn một số công trình hết nhu cầu thanh toán và vướng mặt bằng không thể thực hiện và giải ngân được sang cho các công trình có nhu cầu thanh toán vốn trong năm cụ thể như: Giảm kế hoạch vốn với số tiền là 5.590,479 triệu đồng của các công trình: Trường THCS Tân Thành (35,809 triệu đồng); Trụ sở Đức Xuyên (7,022 triệu đồng); Đường B1, B2, B4, Đ10E, N3 nối dài (1.118 triệu đồng); Đường vào trụ sở Ban chỉ huy quân sự huyện (5,297 triệu đồng); Đường giao thông N5 (nối từ N7 – N13) (1.066 triệu đồng); Đường giao thông N5, N6, chỉnh trang khu dân cư đô thị, Hoa viên thị trấn Đăk Mâm (đợt 2 – các hộ còn lại) (1.239,382 triệu đồng); chi đền bù, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện (2.112,169 triệu đồng); Trung tâm xã Đăk Nang, hạng mục: Giải phóng mặt bằng khuôn viên trụ sở HĐND&UBND xã Đăk Nang (6,8 triệu đồng). Đồng thời điều chỉnh tăng kế hoạch vốn với số tiền là 5.590,479 triệu đồng cho các công trình có nhu cầu thanh toán như: Trường THCS Năm Nung, với số tiền: 42,831 triệu đồng; Trường MN Hoa Pơ Lang, với số tiền: 339 triệu đồng; Trường THCS Lý Tự Trọng, với số tiền 389 triệu đồng; Kênh nội đồng cánh đồng xã Đăk Drô, với số tiền 64,236 triệu đồng; Hồ Đăk Lưu xã Tân Thành huyện Krông Nô, với số tiền: 675 triệu đồng; Đường giao thông từ xã Nam Đà đi xã Đăk Drô, với số tiền: 691,517 triệu đồng; Trụ sở HĐND&UBND huyện Krông Nô, hạng mục: Cải tạo trụ sở làm việc, với số tiền 2.000 triệu đồng; San lấp mặt bằng các khu vực khai thác quỹ đất (khu vực cánh đồng La Trao) với số tiền 603,442 triệu đồng; Trường THCS Năm N'Đir, với số tiền 785,453 triệu đồng.

II. Một số tồn tại, hạn chế và nhiệm vụ, giải pháp

1. Tồn tại, hạn chế:

Nhìn chung đến hết ngày 10/11/2022, hầu hết các công trình khởi công mới trong năm 2022 đã hoàn thành thủ tục đầu tư và triển khai thi công công trình và

giải ngân nguồn vốn đạt theo quy định. UBND huyện đã thường xuyên tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển, nhờ đó công tác giải ngân vốn đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh, các chủ đầu tư đã chủ động trong việc thanh toán kế hoạch vốn bố trí thanh toán nợ, chuyển tiếp và các công trình mở mới khi có khối lượng thực hiện. Tuy nhiên việc triển khai các nhiệm vụ đầu tư phát triển vẫn còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc và tồn tại như sau:

- Một số chủ đầu tư còn thiếu trách nhiệm trong quá trình rà soát, đề xuất chủ trương đầu tư, dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân.

- Công tác chuẩn bị đầu tư của một số chủ đầu tư vẫn còn chậm, hồ sơ đầu tư chưa hoàn chỉnh, nhiều công trình mới hoàn chỉnh đến bước phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, phê duyệt kế hoạch đấu thầu và chưa lựa chọn được đơn vị thi công để ký kết hợp đồng xây dựng.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện quá chậm, chưa bàn giao mặt bằng kịp thời để thi công hoàn thành dự án theo tiến độ được duyệt (Đường B1, B2, B4, Đ10E, N3 nối dài, Đường giao thông N5 (nối từ N7-N13); công trình đèn bù giải phóng mặt bằng nhưng người dân không chịu nhận tiền bồi thường như: Đường N5, N6, chỉnh trang khu dân cư đô thị, hoa viên thị trấn Đắc Mâm (đợt 2- các hộ còn lại)) dẫn đến điều chỉnh giảm nguồn vốn sang cho công trình khác.

- Các chủ đầu tư chưa chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo đầu tư hàng tháng, báo cáo quyết toán công trình hoàn thành, báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo đúng quy định. Báo cáo của các chủ đầu tư chưa kịp thời và thường xuyên, số liệu không đầy đủ, đôi lúc còn mang tính hình thức, thiếu thông tin chi tiết, chưa phân tích đánh giá tình hình, thiếu kiến nghị và đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu cần thiết phục vụ báo cáo giám sát đầu tư còn chậm nên chất lượng giám sát chưa cao, công tác đánh giá đầu tư chưa đầy đủ.

- Công tác triển khai lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn quá chậm so với quy định tại Nghị định 99/2021/NĐ-CP, chủ yếu ỷ lại đơn vị thi công và không đôn đốc đơn vị thi công để hoàn thiện hồ sơ quyết toán, đến khi nộp hồ sơ quyết toán thì còn thiếu nhiều thành phần hồ sơ, để trả đi, trả lại nhiều lần.

- Năng lực chỉ đạo, điều hành, quản lý của một số chủ đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu, còn lúng túng, thiếu tinh thần trách nhiệm, dẫn đến việc triển khai các thủ tục đầu tư và quyết toán các dự án hoàn thành còn chậm trễ.

- Danh mục dự án công trình của các chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh mới được phê duyệt, hiện đang lập thủ tục hồ sơ theo quy định.

- Các văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia chưa đầy đủ, đồng bộ nên việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lúng túng dẫn đến việc giải ngân nguồn vốn chậm.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

- Các văn bản quy định, hướng dẫn về quản lý đầu tư xây dựng liên tục thay đổi, bổ sung, các văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nhiều văn bản mới, chưa đầy đủ, dẫn đến chủ đầu tư chưa kịp thời nắm bắt, gây lúng túng cho các cơ quan chuyên môn ở địa phương và các chủ đầu tư trong việc triển khai các quy định, do đó phần nào đã làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, giải ngân nguồn vốn.

- Việc triển khai áp dụng các quy định của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công của nhiều đơn vị còn lúng túng, phát sinh vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; vai trò tham mưu của một số chủ đầu tư chưa tốt; thường khoán trắng cho các nhà thầu, trong khi năng lực các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công còn hạn chế.

- Năng lực của một số chủ đầu tư còn nhiều hạn chế, đặc biệt là các xã, thị trấn; thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị tư vấn, thi công hoàn thành hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành.

- Nhận thức của người dân còn hạn chế nên công tác bồi thường GPMB gặp nhiều khó khăn, một số dự án phải thực hiện cưỡng chế, tiến độ bồi thường GPMB kéo dài nhiều năm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư.

3. Nhiệm vụ, giải pháp đến hết năm kế hoạch

- Nghiêm túc chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng và tuân thủ đúng các quy định tại Luật Đầu tư công. Triển khai bám sát hướng dẫn thực hiện kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 theo Công văn số 2830/UBND-TCKH ngày 22/12/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc thực hiện và tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách năm 2022; Công văn số 405/UBND-TCKH ngày 14/3/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Công văn số 455/UBND-TCKH ngày 18/3/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn; Công văn số 669/UBND-TCKH ngày 18/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022; Công văn số 674/UBND-TCKH ngày 19/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về việc đôn đốc quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ ngân sách và quyết toán dự án hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành, thực hiện điều chuyển cắt giảm vốn đối với các dự án cụ thể:

+ Đối với các dự án đã quyết toán hoàn thành, thanh toán nợ được bố trí kế hoạch vốn năm 2022 để tất toán công trình: đến ngày 30/6/2022 không giải ngân hết thì điều chuyển vốn cho các dự án khác và kiên quyết không bố trí vốn cho dự án đó trong các năm tiếp theo.

+ Đối với dự án chuyển tiếp: đến hết tháng 6/2022 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70%, đến hết tháng 9/2022 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 80% kế hoạch thì cắt giảm vốn để bổ sung cho các dự án khác.

+ Đối với dự án khởi công mới năm 2022: đến hết tháng 9/2022 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 60% kế hoạch, đến hết tháng 10/2022 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70% kế hoạch thì cắt giảm vốn để bổ sung cho các dự án khác.

- Tập trung các biện pháp để chủ động tạo nguồn và tăng thu ngân sách; đẩy nhanh tiến độ tổ chức bán đấu giá quỹ đất để đảm bảo nguồn vốn bố trí cho các dự án đầu tư.

- Các Chủ đầu tư cần tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hợp đồng. Trường hợp gặp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án phải báo cáo ngay cho UBND huyện để kịp thời tháo gỡ. Đồng thời, theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân của các dự án, báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định về UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch).

- Các chủ đầu tư thực hiện hoàn ứng đối với số dư nợ tạm ứng và hoàn thành giải ngân nguồn vốn kéo dài năm trước chuyển sang; tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ, xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thanh toán để đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn theo kế hoạch được giao.

- Đôn đốc các chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán các công trình hoàn thành đã ban giao đưa vào sử dụng để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định. Kịp thời thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình hoàn thành để chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ quyết toán. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, đảm bảo không để hồ sơ quá hạn quyết toán; đảm bảo đến hết năm 2022 không còn tình trạng hồ sơ quá thời hạn quyết toán DAHT.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023.

1. Quy định chung trong phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2023.

- Việc xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 973/2021/UBTVQH14 ngày 08/7/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị 20-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị Quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 22/9/2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025, Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chế độ báo cáo việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công,...

- Kế hoạch đầu tư công năm 2023 được xây dựng phù hợp với khả năng bố trí nguồn nhân lực đầu tư công và khả năng giải ngân thực tế; bố trí tập trung, tránh dàn trải, lãng phí, trong đó tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có sức lan toả, góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Các dự án công trình đầu tư năm 2023 đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, đồng thời bố trí đúng mục tiêu, tính chất, cơ cấu, mức vốn của các nguồn vốn đã xác định.

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 theo thứ tự ưu tiên như sau: (1) Bố trí đủ vốn ngân sách nhà nước năm 2023 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản; các công trình chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2023 để phát huy hiệu quả đầu tư; (2) Bố trí đối ứng cho các dự án chương trình mục tiêu quốc gia; (3) Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023 theo tiến độ nhưng đảm bảo thời gian bố trí vốn của các dự án theo đúng quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật đầu tư công (dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá 3 năm); (4) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới.

2. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023

Tổng nguồn vốn đầu tư ngân sách cấp huyện năm 2023 là: **77.854** triệu đồng, được sử dụng từ các nguồn như sau: *(chi tiết theo Phụ lục số 06 đính kèm)*.

(1) Nguồn vốn tập trung tỉnh phân cấp cho huyện: 14.854 triệu đồng. Trong đó: Bố trí thanh toán nợ, công trình chuyển tiếp: 12.446 triệu đồng, bố trí mở mới năm 2023 là: 2.408 triệu đồng.

(2) Nguồn vốn ngân sách cấp huyện: 58.500 triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất năm 2023: 58.500 triệu đồng. Trong đó: Bố trí thanh toán nợ, công trình chuyển tiếp 1.234 triệu đồng; bố trí mở mới năm 2022: 19.066 triệu đồng; Bố trí hỗ trợ cho các xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là 38.200 triệu đồng.

(3) Nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên và Tỉnh hỗ trợ: 4.500 triệu đồng

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023

(1) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

(2) Nâng cao chất lượng trong công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật (bao gồm: tư vấn khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát, thi công, quản lý dự án), bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thực hiện dự án.

(3) Không thực hiện điều chỉnh tăng quy mô dự án hoặc bổ sung các hạng mục của dự án làm tăng tổng mức đầu tư của dự án đã được cấp có thẩm quyền

phê duyệt. Đối với các xã, thị trấn nếu đề xuất điều chỉnh tổng mức đầu tư thì phải tự cân đối nguồn vốn để hoàn thành dự án theo quy định.

(4) Các chủ đầu tư phải thực hiện phân công 01 lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân đến từng dự án, đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý. Đồng thời, cam kết giải ngân đối với từng dự án, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

(5) Các phòng chuyên ngành nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng, chất lượng công trình theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

(6) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật hoặc cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây những nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong công tác quản lý vốn đầu tư công, lựa chọn nhà thầu.

(7) Thực hiện hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng: Các đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp kiểm tra thực địa dự án; trực tiếp gặp dân, tổ chức đối thoại, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân, thực hiện vận động chấp hành các quy định của nhà nước; kịp thời xử lý khiếu nại, không để làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án. Kiên quyết xử lý, cưỡng chế đối với các trường hợp lợi dụng các chính sách của nhà nước để trục lợi, ảnh hưởng đến tiến độ dự án. Phối hợp tích cực đối với các chủ đầu tư có dự án trên địa bàn để sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

(8) Chủ động điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 để thúc đẩy giải ngân và nâng cao hiệu quả đầu tư, thời gian thực hiện công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 như sau:

- Đối với các dự án đã quyết toán hoàn thành, đến ngày 30/6/2023 không giải ngân hết kế hoạch vốn được bố trí để tắt toán công trình, điều chuyển vốn cho các dự án khác có nhu cầu, các năm tiếp theo không bố trí vốn để chi trả cho các dự án này; chủ đầu tư tự cân đối nguồn vốn để thanh toán nợ và chịu trách nhiệm trước UBND huyện.

Cắt giảm Kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án triển khai thực hiện chậm tiến độ, chậm giải ngân vốn theo nguyên tắc: (1) Đối với dự án khởi công mới năm 2023, đến hết tháng 9/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 60% kế hoạch hoặc đến hết tháng 10/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70% kế hoạch thì cắt giảm vốn để bổ sung

cho các dự án khác. (2) Đối với dự án chuyển tiếp, đến hết tháng 6/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70% hoặc đến hết tháng 9/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 80% kế hoạch thì cắt giảm vốn để bổ sung cho các dự án khác.

(9) Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công; chống tham nhũng, thất thoát lãng phí trong đầu tư công. Trong đó, đặc biệt đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong vùng ảnh hưởng của dự án, nâng cao trách nhiệm giải trình của chủ đầu tư và các bên liên quan đến dự án. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

(10) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và đề xuất kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

(11) Về thanh quyết toán và điều chỉnh vốn: Các chủ đầu tư ngay từ đầu năm cần đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, tạm ứng, giải ngân khối lượng xây dựng cơ bản. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tiến độ hoàn thành dự án, thanh toán và giải ngân theo quy định; các ngành: Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân vốn, những khó khăn vướng mắc,... để kịp thời tham mưu UBND huyện điều chuyển nguồn vốn đầu tư của các dự án không có khả năng giải ngân cho các dự án có khối lượng hoàn thành nhưng chưa đủ vốn. Cương quyết không bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành nhưng chưa hoàn tất công tác quyết toán theo quy định, không giao dự án đầu tư mới cho những chủ đầu tư vi phạm quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán, không cho phép nhà thầu tham gia đấu thầu dự án mới khi chưa hoàn thành quyết toán các dự án đã thực hiện hoàn thành theo quy định mà lỗi thuộc về nhà thầu.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 của UBND huyện Krông Nông./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT (TH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sơn